

Số: /2025/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Dự thảo 3

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2023/TT-BVHTTDL ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng lựa chọn dự án sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước

Căn cứ Luật Điện ảnh số 05/2022/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 131/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện ảnh;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2023/TT-BVHTTDL ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng lựa chọn dự án sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điểm, khoản tại Điều 5 như sau:

1. Sửa đổi khoản 6 Điều 5 như sau:

“6. Cơ quan thường trực của Hội đồng do cơ quan có thẩm quyền quyết định.”.

2. Bãi bỏ điểm b khoản 6 Điều 5.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 8 như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 Điều 8 như sau:

“c) Tiếp nhận Báo cáo rà soát, Phiếu thẩm định đã được Chủ tịch Hội đồng phê duyệt từ Tổ trưởng Tổ giúp việc Hội đồng; chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cuộc họp Hội đồng; gửi Giấy mời họp, Báo cáo rà soát, Phiếu thẩm định, Hồ sơ

dự án sản xuất phim và tài liệu liên quan tới các thành viên Hội đồng;”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 8 như sau:

“5. Quyền và trách nhiệm của Tổ trưởng Tổ giúp việc Hội đồng

a) Đề xuất Chủ tịch Hội đồng yêu cầu cơ quan quản lý dự án cung cấp bổ sung tài liệu trong trường hợp Hồ sơ dự án sản xuất phim chưa đầy đủ thông tin;

b) Đề xuất Chủ tịch Hội đồng hoặc trực tiếp phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Tổ giúp việc Hội đồng;

c) Chủ trì cuộc họp của Tổ giúp việc Hội đồng rà soát Hồ sơ dự án sản xuất phim quy định tại Điều 8 Nghị định số 131/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện ảnh;

d) Trực tiếp hoặc phân công thành viên trong Tổ giúp việc Hội đồng: (1) lập Báo cáo rà soát sau cuộc họp của Tổ giúp việc Hội đồng; (2) đề xuất nội dung chi tiết tại Phiếu thẩm định báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét phê duyệt để gửi các Thành viên Hội đồng (trường hợp Phiếu thẩm định cần chi tiết hơn mẫu Phiếu thẩm định quy định tại Phụ lục của Thông tư).

e) Thực hiện các quyền, trách nhiệm của tổ viên Tổ giúp việc Hội đồng.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 8 như sau:

“6. Quyền và trách nhiệm của tổ viên Tổ giúp việc Hội đồng

a) Tiếp nhận Hồ sơ dự án sản xuất phim và tài liệu liên quan từ Thư ký Hội đồng;

b) Rà soát Hồ sơ dự án sản xuất phim, tham gia ý kiến chuyên môn tại cuộc họp của Tổ giúp việc Hội đồng;

c) Lập Báo cáo rà soát, đề xuất nội dung chi tiết Phiếu thẩm định của thành viên Hội đồng theo nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng hoặc/và Tổ trưởng Tổ giúp việc Hội đồng phân công;

d) Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Tổ giúp việc Hội đồng. Trường hợp vắng mặt phải báo cáo Tổ trưởng Tổ giúp việc Hội đồng;

đ) Tham gia các cuộc họp của Hội đồng theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng. Trường hợp vắng mặt phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng;

e) Bảo lưu ý kiến cá nhân tại Báo cáo rà soát nếu không nhất trí với kết quả rà soát của Tổ giúp việc Hội đồng tại Báo cáo rà soát;

g) Bảo mật thông tin đối với các dự án sản xuất phim tham gia lựa chọn, Báo cáo rà soát và các nội dung thảo luận tại cuộc họp của Tổ giúp việc Hội đồng và Hội đồng.”

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung tiểu mục 3.2 mục 3 Phần II Mẫu số 01 Báo cáo rà soát Hồ sơ dự án sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 15/2023/TT-BVHTTDL như sau:

“3.2. Các quy định về giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đầu thầu cung

cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên được sửa đổi, bổ sung theo Điều 143 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu”.

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung mục 1 Mẫu số 02 Phiếu thẩm định Hồ sơ dự án sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 15/2023/TT- BVHTTDL như sau:

“1. Ý kiến thẩm định:

a) Về thành phần Hồ sơ dự án sản xuất phim đầy đủ, đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 131/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện ảnh”

.....

b) Về việc dự án sản xuất phim đáp ứng các quy định về sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước tại Điều 7 Nghị định số 131/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện ảnh:

.....

c) Về việc dự án sản xuất phim đáp ứng các quy định về giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên được sửa đổi, bổ sung theo Điều 143 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu”.

.....

d) Về thẩm định dự toán, phương án giá sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về giá và pháp luật liên quan (đối với phương thức giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng)

.....

Dự toán hoặc phương án giá (giá tối đa, giá cụ thể) sản xuất phim

..... (nêu rõ tên, loại hình, độ dài) sử dụng ngân sách nhà nước được thẩm định là:

Bằng số: đồng

Bằng chữ:

.....

e) Nội dung khác liên quan (nếu có)

.....

.....

.....”

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức kịp thời phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Kế hoạch, Tài chính) để giải quyết.

Điều 6. Quy định chuyển tiếp

Các Hội đồng được cấp có thẩm quyền quyết định thành lập trước ngày Thông tư này có hiệu lực và có nhiệm kỳ kết thúc sau ngày Thông tư này có hiệu lực được tiếp tục hoạt động theo quyết định thành lập đã ban hành, đồng thời thực hiện theo các quy định tại Thông tư này kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL và xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VH TTDL.
- Các đơn vị thuộc Bộ VH TTDL;
- Sở VH TTDL, Sở VH TT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cổng TTĐT: Chính phủ, Bộ VH TTDL; Công báo;
- Lưu: VT, KHTC (220b).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hùng